

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC

### 8. Thông tin tổng quát

- Tên môn học:
  - + Tiếng Việt: Công nghệ mới và hoạt động TT-TV
  - + Tiếng Anh: Emerging Technologies and Library and Information Studies
- Mã số môn học: TV6039
- Bộ môn, giảng viên phụ trách giảng dạy
- Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:

☐ Kiến thức cơ bản (chung)

☒ Kiến thức cơ sở ngành

☐ Kiến thức chuyên ngành

☐ Luận văn tốt nghiệp

- Số tín chỉ: 3 TC
  - + Lý thuyết: 2TC
  - + Thực hành: 1TC
  - + Thí nghiệm hoặc thảo luận
  - + Tự học: 1TC lý thuyết (15 tiết) = 30 giờ tự học, 1TC thực hành (30 tiết) = 30 giờ tự học

### 9. Mô tả vắn tắt nội dung môn học *(trình bày ngắn gọn vai trò, vị trí môn học (đã học ở đại học chưa, đã học gì, ở trình độ thạc sĩ sẽ học gì, vị trí của môn học này trong CTĐT), kiến thức sẽ trang bị cho học viên, quan hệ với các môn học khác trong CTĐT).*

- Môn học mang tính chất nền tảng ngành và bắt buộc của Chương trình Thạc sĩ Khoa học Thư viện.

- Nội dung chính của môn học bao gồm: (1) Giới thiệu các cuộc cách mạng công nghệ, tương tác giữa con người với máy móc, xu hướng tương lai về các công nghệ mới, cũng như bối cảnh và yêu cầu phát triển của hoạt động thông tin – thư viện; (2) Một số công nghệ mới như Big data, AI, IoTs, AR, Blockchain, Cloud Computing... liên quan đến các vấn đề lý thuyết, thực tiễn và xu hướng ứng dụng trong hoạt động thông tin – thư viện; (3) Công nghệ mới và các vấn đề đạo đức nghề nghiệp, quyền riêng tư, trách nhiệm giải trình, độ tin cậy, các mối đe dọa và thách thức...

- Nội dung của môn học là nền tảng và mang tính gắn kết với kiến thức và kỹ năng được cung cấp từ những môn học khác trong CTĐT, bao gồm Thông tin học, Trình bày dữ liệu, Quản lý dữ liệu nghiên cứu số, Marketing số.

### 10. Mục tiêu của môn học *(các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự tương quan với các chủ đề CĐR (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực được phân bổ cho môn học)*

| <b>Mục tiêu<br/>(Gx) (1)</b> | <b>Mô tả mục tiêu<br/>(2)</b>                                                                                                                                      | <b>CĐR của CTĐT<br/>(X.x.x) (3)</b>                                                                                                                                                                                                        | <b>TĐNL<br/>(4)</b> |
|------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|
| G1                           | Cung cấp cho người học kiến thức về một số công nghệ mới ứng dụng trong hoạt động thông tin - thư viện.                                                            | 4.1.2 (PLO2) Đánh giá được các giải pháp ứng dụng CNTT-TT vào hoạt động TT-TV                                                                                                                                                              | 4                   |
|                              |                                                                                                                                                                    | 4.1.3 (PLO3) Thẩm định được sự hữu ích của các hoạt động nghiên cứu và đổi mới sáng tạo thúc đẩy quá trình phát triển hoạt động TT-TV"                                                                                                     | 4                   |
| G2                           | Giúp người học thiết lập kế hoạch cho việc ứng dụng các công nghệ mới trong quản lý hoạt động, phát triển các nguồn lực, dịch vụ và sản phẩm thông tin – thư viện. | 4.2.1 (PLO4) Thiết lập được một cách chi tiết các quy trình quản lý vòng đời thông tin và phục vụ người dùng tin                                                                                                                           | 4                   |
|                              |                                                                                                                                                                    | 4.2.4 (PLO7) Kết hợp được các kỹ năng thông tin và học tập vào quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập và nghiên cứu<br>4.3.1 (PLO8) Ứng xử dựa theo các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp của IFLA một cách phù hợp với điều kiện thực tiễn | 4                   |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học

(2): Mô tả các mục tiêu

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và trình độ năng lực tương ứng

#### **4. Chuẩn đầu ra môn học** (các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy)

| <b>CĐR<br/>(G.x.x)<br/>(1)</b> | <b>Mô tả CĐR<br/>(X.x.x.x)<br/>(2)</b>                                                                                                 | <b>Mức độ giảng dạy<br/>(I,T,U)<br/>(3)</b> |
|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------|
| G1.1                           | Phân tích được xu hướng phát triển và bối cảnh ứng dụng của các công nghệ mới trong thực tiễn hoạt động thông tin – thư viện đương đại | <b>I, T</b>                                 |
| G1.2                           | Phân tích được đặc điểm, thành phần, các yêu cầu của các công nghệ mới ứng dụng trong hoạt động thông tin – thư viện                   | <b>I, T, U</b>                              |
| G1.3                           | Đánh giá được các vấn đề và yêu cầu đạo đức nghề nghiệp trong ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động chuyên môn                        | <b>I, T, U</b>                              |
| G2.1                           | Vận dụng được một số công cụ và nền tảng công nghệ mới để quản lý và phát triển sản phẩm và dịch vụ thông tin - thư viện               | <b>I, T, U</b>                              |
| G2.2                           | Xây dựng được kế hoạch triển khai các công nghệ                                                                                        | <b>I, T, U</b>                              |

|  |                                                                            |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------|--|
|  | mới nổi trong thực tiễn môi trường hoạt động thông tin - thư viện xác định |  |
|--|----------------------------------------------------------------------------|--|

(1): Ký hiệu CĐR của môn học

(2): Mô tả CĐR, các chủ đề CĐR ở cấp độ 4

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

## 5. Nội dung và Kế hoạch giảng dạy chi tiết

*(trình bày các chương, mục trong chương và nội dung khái quát. Trong từng chương ghi số tiết giảng lý thuyết, bài tập, thực hành (hoặc thí nghiệm, thảo luận), các hoạt động dạy và học. Để học viên có thể tự học được, cần chỉ rõ để học chương này cần phải đọc những tài liệu tham khảo nào, ở đâu).*

| Buổi học | Nội dung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | CĐR môn học                                                              | Cách thức thực hiện                                                                                                                                                                                                                                          | Bài đánh giá                                                             |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|
| Buổi 1-2 | <p><b>Chương 1: Tổng quan về ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thông tin – thư viện đương đại</b></p> <p>1.1 Giới thiệu về công nghệ mới</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khái niệm, vai trò của công nghệ mới</li> <li>- Quá trình phát triển của công nghệ, <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Các cuộc cách mạng công nghiệp</li> </ul> </li> <li>- Một số khuynh hướng phát triển của công nghệ mới</li> <li>- Vai trò, đặc điểm và ảnh hưởng của tương tác người – máy (Human – Machine Interaction)</li> </ul> <p>1.2 Xu hướng phát triển của hoạt động thông tin - thư viện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bối cảnh phát triển hiện nay</li> <li>- Sự chuyển đổi về tài nguyên thông tin, sản phẩm và dịch vụ thông tin thư viện</li> <li>- Cơ hội và thách thức đối với hoạt động thông tin – thư viện</li> </ul> <p>1.3 Những yêu cầu mới đặt ra cho sự phát triển hoạt động thông tin – thư viện</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về công nghệ</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- G1.1</li> <li>- G2.2</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động dạy: giảng viên thuyết giảng, truy vấn</li> <li>- Hoạt động học: Học viên nghe giảng, thảo luận, trả lời và đặt câu hỏi.</li> <li>- Hoạt động tự học<br/>Đọc [1]<br/>Chương 1 và [2] Chapter 1</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- A1.1</li> <li>- A2.1</li> </ul> |

|          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                        |   |
|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|
|          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu về không gian</li> <li>- Yêu cầu về nguồn lực thông tin</li> <li>- Yêu cầu về nguồn nhân lực</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                        |   |
| Buổi 3-5 | <p><b>Chương 2: Một số công nghệ mới ứng dụng trong hoạt động thông tin thư viện</b></p> <p>2.1 Khoa học dữ liệu</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về khoa học dữ liệu (khái niệm, vai trò, các loại dữ liệu, vòng đời xử lý dữ liệu...)</li> <li>- Chuỗi giá trị của dữ liệu</li> <li>- Dữ liệu lớn</li> <li>- Ứng dụng khoa học dữ liệu trong hoạt động thông tin – thư viện</li> </ul> <p>2.2 Trí tuệ nhân tạo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về trí tuệ nhân tạo (khái niệm, nhu cầu, mục đích)</li> <li>- Các loại trí tuệ nhân tạo</li> <li>- Các công cụ và nền tảng trí tuệ nhân tạo,</li> <li>- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong hoạt động thông tin - thư viện</li> </ul> <p>2.3 Internet vạn vật (IoTs)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về IoTs (Khái niệm, vai trò, thách thức)</li> <li>- Kiến trúc IoTs, thiết bị và mạng</li> <li>- Công cụ và nền tảng</li> <li>- Ứng dụng IoTs trong hoạt động thông tin - thư viện</li> </ul> <p>2.4 Thực tế ảo</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng quan về thực tế ảo (các khái niệm và đặc điểm của Virtual reality/VR, Augmented Reality/AR, Mixed reality MR, vai trò)</li> <li>- Kiến trúc các hệ thống AR</li> <li>- Ứng dụng AR trong hoạt động thông tin - thư viện</li> </ul> <p>2.5 Một số công nghệ khác</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Công nghệ Blockchain</li> <li>- Công nghệ đám mây</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- G1.2</li> <li>- G1.3</li> <li>- G2.1</li> <li>- G2.2</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động dạy: giảng viên thuyết giảng, truy vấn</li> <li>- Hoạt động học: Học viên nghe giảng, thảo luận, trả lời và đặt câu hỏi</li> <li>- Hoạt động tự học: Đọc [1] Chương 2; [2] Chapter 2, 3, 4, 5, 7; và [3]</li> </ul> | - |

|                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                                        |                                                                                                                                                                                     |      |
|--------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
|                    | - Công nghệ in 3D                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                        |                                                                                                                                                                                     |      |
| Buổi 6             | <b>Chương 3: Đạo đức nghề nghiệp trong quan trị công nghệ ứng dụng trong hoạt động chuyên môn</b><br>10.1 Vấn đề đạo đức và công nghệ<br>- Các nguyên tắc đạo đức<br>- Các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp<br>- Các nguyên tắc lãnh đạo trong ứng dụng công nghệ mới<br>10.2 Quyền riêng tư kỹ thuật số (digital privacy)<br>- Quyền riêng tư về thông tin<br>- Quyền riêng tư về truyền thông<br>- Quyền riêng tư cá nhân<br>- Một số nguyên tắc của quyền riêng tư kỹ thuật số<br>10.3 Chính sách, báo cáo và giải trình<br>- Xây dựng chính sách và quy định<br>- Quản lý rủi ro<br>- Báo cáo và giải trình | - G1.1<br>- G2.2                       | - Hoạt động dạy: giảng viên thuyết giảng, truy vấn<br>- Hoạt động học: Học viên nghe giảng, thảo luận, trả lời và đặt câu hỏi<br>- Hoạt động tự học: Đọc [2] Chapter 6, [4], và [5] | -    |
| Buổi 12            | <b>Thuyết trình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | G1.1,<br>G1.2<br>G1.3<br>G2.1,<br>G2.2 | - Học viên thuyết trình, trả lời câu hỏi, tham gia thảo luận<br>- Giảng viên nghe thuyết trình, phân tích, đặt câu hỏi và đánh giá                                                  | A2.1 |
| Buổi 7 - Bài tập 1 | Thực hành phân tích bối cảnh của hoạt động thông tin – thư viện và sự phát triển của công nghệ mới hiện nay                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | G1.1                                   | - Giảng viên đưa bối cảnh, các yêu cầu của bài tập<br>- Học viên đọc tài liệu, phân tích bối cảnh và các yêu cầu, trả lời các câu hỏi, và yêu cầu của bài tập                       | A1.1 |

|                        |                                                                                                                                                              |                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |      |
|------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| Buổi 8-10<br>Bài tập 2 | Thực hành ứng dụng và phân tích các công nghệ mới, lập kế hoạch ứng dụng các công nghệ mới trong hoạt động thông tin – thư viện                              | G1.2<br>G1.3<br>G2.1 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên đưa bối cảnh, các yêu cầu của bài tập, xác định các công cụ và nền tảng ứng dụng</li> <li>- Học viên đọc tài liệu, phân tích bối cảnh và các yêu cầu, sử dụng các công cụ và nền tảng để trả lời các câu hỏi và yêu cầu của bài tập</li> </ul> | A1.2 |
| Buổi 11-<br>Bài tập 3  | Thực hành phân tích và xây dựng chính sách về đảm bảo các quy định về pháp luật và đạo đức trong ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thông tin – thư viện | G2.2                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên đưa bối cảnh, các yêu cầu của bài tập</li> <li>- Học viên đọc tài liệu, phân tích bối cảnh và các yêu cầu, trả lời các câu hỏi, và yêu cầu của bài tập</li> </ul>                                                                              | A2.1 |

**6. Phương pháp đánh giá môn học** (trong đó quy định số lần kiểm tra, bài tập hoặc tiểu luận, thi, số bài thực hành, trọng số của mỗi lần đánh giá).

#### Các bài đánh giá

| Thành phần đánh giá<br>(1) | Bài đánh giá (Ax.x)<br>(2)                                                                                                                      | CĐR môn học<br>(3)                 | Tỷ lệ<br>(4) |
|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|--------------|
| A1. Đánh giá giữa kỳ       | A1.1 Bài tập cá nhân: Giới thiệu về bối cảnh ứng dụng công nghệ mới trong hoạt động thông tin thư viện (20%)                                    | G1.1, G1.2                         | 20%          |
|                            | A1.2 Bài tập cá nhân: Phát triển một bản hướng dẫn về một công nghệ (tự chọn) cho người sử dụng (30%)                                           | G1.2, G1.3, G2.1, G2.2             | 30%          |
| A2. Đánh giá cuối kỳ       | A2.1 Viết báo cáo và thuyết trình dự án về một hoặc một số công nghệ mới được lựa chọn ứng dụng cho một thư viện hoặc trung tâm thông tin (50%) | G1.1, G1.2, G2.1, G2.2, G2.3, G3.1 | 50%          |

## Tiêu chí và thang điểm đánh giá cho các bài đánh giá A1 và A2 (Rubric)

### Chuẩn đánh giá/thang điểm

- + Mức 1 - Xuất sắc: 9 – 10 điểm
- + Mức 2 - Giỏi: 8 và 8,5 điểm
- + Mức 3 - Khá: 7 và 7,5 điểm
- + Mức 4 - Trung bình: 5 – 6,5 điểm
- + Mức 5 - Không đạt: dưới 5 điểm

| <b>A1. Bài tập</b><br><b>I. Hình thức đánh giá:</b> Học viên được giao bài tập thực hành hoặc về nhà, hoàn thành và nộp trong thời hạn quy định, thông qua email. Điểm được tính là trung bình của tất cả các bài tập.<br><b>II. Thời điểm đánh giá:</b> Trong quá trình học<br><b>III. Mức đánh giá:</b> 50% điểm môn học<br><b>IV. Mức cộng thêm:</b> Tối đa 1 điểm |                                                                            |                                                                  |                                                            |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| Mức đánh giá                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mô tả (từng bài chấm điểm riêng, sau đó lấy trung bình tất cả các bài tập) |                                                                  |                                                            |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Nội dung (70%)                                                             | Trình bày(20%)                                                   | Sáng tạo (10%)                                             |
| 9-10                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Đáp ứng hoàn toàn các yêu cầu đề ra một cách có hệ thống và rành mạch      | Trình bày rõ ràng, gọn gàng và dễ hiểu, có đầu tư trong thiết kế | Đưa ra được những ý tưởng mới trong nội dung và trình bày. |
| 8-8.9                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đáp ứng hầu hết các yêu cầu đề ra                                          |                                                                  | Áp dụng được các kiến thức đã học một cách linh hoạt       |
| 7-7.9                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Đáp ứng được hầu hết các yêu cầu đề ra nhưng còn một số hạn chế.           | Trình bày rõ ràng, chấp nhận được                                | Chưa áp dụng triệt để các kiến thức đã học khi làm bài     |
| 5-6.9                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Chưa đáp ứng được một số tiêu chí hoặc có sai sót.                         |                                                                  |                                                            |
| Dưới 5                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Hoàn toàn không đáp ứng các yêu cầu hoặc sai sót quá nhiều.                | Trình bày chưa rõ ràng                                           |                                                            |

| <b>A2.1. BÀI THUYẾT TRÌNH VÀ BÁO CÁO</b><br><b>IV. Cấu trúc đề thi:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học viên chọn 1 trong các chủ đề được đưa ra, chuẩn bị nội dung theo yêu cầu và trình chiếu.</li> <li>- Thời gian trình bày: 20 phút.</li> <li>- Thời gian phản biện, trao đổi: 10 phút</li> </ul> <b>V. Mức đánh giá:</b> 50% điểm môn học<br><b>VI. Mức cộng thêm:</b> Tối đa 0.5đ.<br><b>Ghi chú:</b> Giảng viên chấm điểm riêng cho từng thành viên của nhóm thông qua bảng phân công nhiệm vụ và kết quả thuyết trình. Mỗi thành viên đều phải tham gia thuyết trình |                  |                   |                     |                 |                |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|-------------------|---------------------|-----------------|----------------|
| Mô tả                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Rubric đánh giá  |                   |                     |                 |                |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 1<br>(9-10 điểm) | 2<br>(8-8,5 điểm) | 3<br>(6,5-7,5 điểm) | 4<br>(5-6 điểm) | 5<br>(<5 điểm) |

| <b>Trình bày và trả lời câu hỏi (60%)</b> | <b>Nội dung trình bày (40%)</b>                   | Nội dung chính của phần trình bày đúng chủ đề, chính xác, đầy đủ và chặt chẽ                                                                                                                                                                                            | Nội dung chính của phần trình bày đúng chủ đề, chính xác, đầy đủ                                                                                                                                                              | Nội dung chính của phần trình bày đúng chủ đề, chính xác nhưng chưa đầy đủ                                                                                                                                          | Nội dung chính của phần trình bày đúng chủ đề                                                                                                                                     | Nội dung không đúng chủ đề                           |
|-------------------------------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|
|                                           | <b>Phân dẫn chứng, minh họa (10%)</b>             | Dẫn chứng minh họa chính xác, nhiều, tổ chức hợp lý và làm phần trình bày sinh động hơn                                                                                                                                                                                 | Dẫn chứng minh họa chính xác, nhiều, tổ chức hợp lý                                                                                                                                                                           | Dẫn chứng minh họa chính xác, nhiều                                                                                                                                                                                 | Dẫn chứng, minh họa ít hoặc chưa chính xác                                                                                                                                        | Dẫn chứng, minh họa không phù hợp                    |
|                                           | <b>Kỹ năng trình bày và trả lời câu hỏi (10%)</b> | -Trình bày tự tin và các kỹ thuật thuyết trình như dáng điệu, cử chỉ, ánh mắt, giọng nói được sử dụng linh hoạt và hợp lý làm cho bài thuyết trình sống động, thuyết phục<br>-Trả lời được tất cả các câu hỏi của GV và các nhóm khác một cách chính xác và thuyết phục | -Trình bày tự tin và các kỹ thuật thuyết trình như dáng điệu, cử chỉ, ánh mắt, giọng nói được sử dụng hợp lý và làm cho bài thuyết trình sống động<br>-Trả lời được tất cả câu hỏi của GV và các nhóm khác một cách chính xác | -Trình bày tự tin, có thể hiện được một số kỹ năng thuyết trình như dáng điệu, cử chỉ, ánh mắt, giọng nói...<br>-Trả lời được những câu hỏi liên quan đến nội dung chính của GV và các nhóm khác một cách chính xác | -Trình bày thiếu tự tin, chưa thể hiện được các kỹ năng thuyết trình<br>-Trả lời không chính xác hoặc không đưa ra được câu trả lời ở những câu hỏi liên quan đến nội dung chính. | -Trình bày kém<br>-Không trả lời được câu hỏi        |
|                                           | <b>Báo cáo (40%)</b>                              | -Thiết kế chương mục và nội dung hợp lý. Trình bày đẹp, cuốn hút<br>-Văn phong phù hợp với nội dung đề tài, bối cảnh và khán giả                                                                                                                                        | -Thiết kế chương, mục và nội dung hợp lý, trình bày đẹp<br>-Văn phong phù hợp với nội dung đề tài và có nhận thức về bối cảnh                                                                                                 | -Thiết kế chương, mục và nội dung hợp lý<br>-Văn phong phù hợp với nội dung đề tài                                                                                                                                  | -Thiết kế chương, mục chưa hợp lý<br>-Văn phong chưa phù hợp với nội dung đề tài                                                                                                  | - Cấu trúc không hợp lý<br>- Văn phong trình bày kém |

**7. Tài liệu học tập** (ghi rõ những sách, tạp chí và tư liệu thông tin liên quan đến môn học, chỉ rõ nguồn tiếp cận được tài liệu gồm Thư viện Trung tâm, Thư viện ĐH KHXH&NV, nguồn mở)

- Giáo trình:

[1] Trần, Thị Vân Hoa. (2018). Cách mạng công nghiệp 4.0 - Vấn đề đặt ra cho phát triển kinh tế-xã hội và hội nhập quốc tế của Việt Nam. Chính trị Quốc gia Sự thật.

- Sách tham khảo

[2] Minwuyelet, T., Wagaw, M., Debela, G., & TesfayeIntroduction, Y. (2019). Emerging Technologies Course Module. Truy cập từ <https://wcu.edu.et/FirstYearModule/EMERGING%20TECHNOLOGIES%20module.pdf>

[3] Kevin Kelly (Tác giả), Khánh Linh (Dịch giả). (2019). 12 Xu Hướng Công Nghệ Trong Thời Đại 4.0. NXB Đại học Kinh tế Quốc Dân

[4] Trần Giang Sơn (Biên dịch). (2019). Kỷ nguyên trí tuệ nhân tạo. Hồng Đức

[5] Hà Minh Hiệp. (2020). Doanh nghiệp với lộ trình tiếp cận cách mạng công nghiệp 4.0. Chính trị Quốc gia Sự thật.

## 8. Cơ chế đảm bảo chất lượng

- Hai tuần trước khi chính thức triển khai giảng dạy, giảng viên cung cấp bản Đề cương cập nhật cho Trưởng bộ môn. Các mục có thể cập nhật (nếu cần) gồm nội dung bài giảng, tài liệu học tập, hoạt động dạy và học, hoạt động đánh giá.
- Một tuần trước buổi học đầu tiên của môn học, giáo vụ cung cấp bản Đề cương cho người học và đăng tải trên website.
- Một tuần trước khi thực hiện các bài đánh giá, giảng viên cung cấp Bộ tài liệu đánh giá bao gồm Đề bài, Đáp án và Ma trận phân tích sự tương thích giữa nội dung đánh giá và chuẩn đầu ra môn học. Trưởng bộ môn duyệt Bộ tài liệu đánh giá.
- Trước khi kết thúc môn học, giảng viên thông báo cho người học biết điểm giữa kỳ.
- Sau khi thi hai tuần người học được thông báo điểm thi cuối kỳ và tổng điểm môn học.
- Trong vòng một tuần kể từ khi nhận được kết quả, người học phản hồi (khiếu nại, yêu cầu phúc khảo nếu có) về kết quả kiểm tra của môn học.

**TRƯỞNG BỘ MÔN**  
(ký, ghi rõ họ tên)



TS Ninh Thị Kim Thoa

TP. HCM, ngày 27 tháng 07 năm 2022  
**TRƯỞNG KHOA**  
(ký, ghi rõ họ tên)



PGS.TS Nguyễn Hồng Sinh